TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC DƯƠNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày: 12/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Chu Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Văn Huynh.

+ Ông Đoàn Quang Giao.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hậu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 đối với:

- Bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn C, sinh năm 2001, tại Thanh Hóa; Nơi ĐKHKTT: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: số H đường L, tổ dân phố B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết); Con bà Bùi Thị M, sinh năm: 1976; Gia đình có 02 anh em, lớn nhất sinh năm 1998, bị cáo là nhỏ nhất.

Tiền án; Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/10/2024, hiện đang tạm giam tại Phân trại L – Trại tạm giam Công an tỉnh L. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Bà Phạm Thị S, sinh năm: 1962.

Địa chỉ: số H đường L, tổ dân phố B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 15/10/2024, Nguyễn Văn C đi bộ về phòng trọ C thuê tại số H L, tổ dân phố B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, khi đến đầu dãy nhà trọ, C thấy bà Phạm Thị S ngồi bên trong nhà đang xem điện thoại di động, quay mặt vào phía trong, quan sát xung quanh thấy không có người nên C đã nảy sinh ý định cướp giật điện thoại của bà S. C đi đến phía sau lưng bà S rồi dùng tay phải giật chiếc điện thoại di động của bà S đang cầm trên tay rồi nhanh chóng bỏ chạy. Khi đến cửa hàng V tại số nhà E đường L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, C giấu chiếc điện thoại di động vừa giật được vào trụ điện sát vách tôn của cửa hàng vật liệu xây dựng M, sau đó đi về phòng trọ và cởi chiếc áo thun đen đang mặc thay bằng chiếc áo khác để tránh bị phát hiện. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày thì C bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ tại phòng trọ tại số H L, TDP B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Tại Kết luận số 17/KL-HĐDGTSTTHS, ngày 21/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - huyện L kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Mi A1 màu đen trị giá 867.000 đồng;

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 15/10/2024 đã xác định vị trí C cướp giật 01 điện thoại di động của bà S là bên trong căn nhà tại số H L, TDP B' Nơr A, thị trấn L, huyện L.

Biên bản xác minh thu hồi vật chứng ngày 15/10/2024 đã phát hiện tại vị trí mép tôn sát vách đường ngoài bên trái cửa hàng vật liệu điện nước Minh C1 số 52 L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, có 01 điện thoại di động Xiaomi Mi A1 màu đen.

Vật chứng của vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Mi A1 màu đen, đây là tài sản hợp pháp của người bị hại, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là bà Phạm Thị S, bà S không yêu cầu bồi thường khác.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSLD ngày 22/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương truy tố Nguyễn Văn C về tội "*Cướp giật tài sản*" theo Khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "*Cướp giật tài sản*".

Áp dụng Khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C mức hình phạt từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là bà Phạm Thị S đã được cơ quan điều tra trả lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bị hại là bà Phạm Thị S vắng mặt tại phiên tòa, hồ sơ vụ án thể hiện bà S không có yêu cầu bồi thường gì đối với bị cáo;

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện L và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại cùng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vào lúc khoảng 18 giờ ngày 15/10/2024, Nguyễn Văn C đi bộ về phòng trọ C thuê tại số H L, tổ dân phố B, thị trấn L, huyện L thì thấy bà Phạm Thị S ngồi bên trong nhà đang xem điện thoại di động nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của bà S. Thực hiện ý định, C đi đến phía sau lưng bà S rồi dùng tay phải giật chiếc điện thoại di động của bà S đang cầm trên tay rồi nhanh chóng bỏ chạy. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày thì C bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ tại phòng trọ. Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của bà S là 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Mi A1 màu đen trị giá 867.000^{đ} (*Tám trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*).

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "*Cướp giật tài sản*". Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương truy tố bị cáo với tình tiết định khung hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi quyết định hình phạt có xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách liều lĩnh, táo bạo, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Xét cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là bà Phạm Thị S đã được cơ quan điều tra trả lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra để giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã xử lý vật chứng và trả cho bà Phạm Thị S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Mi A1 màu đen theo đúng quy định của pháp luật; vật chứng còn lại của vụ án là 01 (*một*) áo thun màu đen đã qua sử dụng, đây là tài sản của bị cáo nhưng bị cáo không yêu cầu nhận lại, vật chứng không có giá trị nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "*Cướp giật tài sản*".

- Áp dụng Khoản 1 Điều 171; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn C 02 (*hai*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2024.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) áo thun màu đen.(*Các vật chứng có đặc điểm cụ thể như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/01/2025 giữa Công an huyện L và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Dương*).[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai../.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- CQ CSĐT - Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi thi hành án phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Văn Bình